TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2019/HS - ST
Ngày 16 - 10 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hòa và ông Hoàng Thanh Diện

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Văn P, sinh ngày 15/3/1998, tại: phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: tổ dân phố N, phường Q, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Đánh cá; trình độ văn hóa: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần P và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Tạm giam" tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn từ ngày 10/4/2019 đến ngày 25/6/2019 được thay thế bằng biện pháp "Bảo lĩnh" cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Võ Văn L, sinh ngày 09/6/1989; nơi cư trú: thôn X, xã Q, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Những người làm chứng:*

+ Anh Võ Thế C, sinh ngày 15/7/1986; nơi cư trú: thôn X, xã Q, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Anh Trương Văn Đ, sinh ngày 30/4/1994; nơi cư trú: tổ dân phố N, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn S, sinh ngày 10/01/2001; nơi cư trú: tổ dân phố N, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/10/2000; nơi cư trú: tổ dân phố N, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Ông Trần S, sinh ngày 05/6/1964; nơi cư trú: tổ dân phố N, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Anh Trần Xuân D, sinh ngày 20/7/1996; nơi cư trú: tổ dân phố N, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 24/12/2001; nơi cư trú: tổ dân phố N, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn K, sinh ngày 20/9/1958; nơi cư trú: tổ dân phố N, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 04 tháng 02 năm 2019, khi nghe mọi người nói có đánh nhau ở khu vực xóm Đồng thì Trần Văn P đã nhờ Trần Xuân D chở đi xem. D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH chở Phương đi đến khu vực cầu bê tông giữa tổ dân phố N và tổ dân phố N, phường Q thì thấy tập trung đông người rồi dừng xe và cùng P đi bộ đến vị trí xảy ra đánh nhau. Tại đây có một nhóm thanh niên gồm Trương Văn Đ, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn T, Võ Thế C, Võ Văn L và một số người không rõ họ tên đang xảy ra cãi vã, đòi đánh nhau. Khi đang xô xát, giằng co qua lại thì Đ đã nhặt một cành cây ở trên đường đánh một cái trúng vào vùng mặt của C. Cùng lúc, P nhìn thấy L đang đứng trên cầu, quay mặt về phía nhiều người rồi chỉ tay nói nhiều lời lẽ thách thức nên P đã giật lấy một ống típ từ tay một người trong đám đông rồi đi đến đánh một cái vào người L làm L nứt xương bàn sọ vùng thái dương trái, tụ máu ngoài màng cứng và tụ khí nội sọ thái dương trái, đụng dập xuất huyết não vùng thái dương trái. Thấy vậy, D và S đã ngăn cản và giật ống típ khỏi tay P rồi vứt ống típ lại hiện trường, còn L thì ngồi xuống, hai tay ôm đầu rồi nằm trên cầu. Thấy người dân đứng xem hô hét nên P hoảng sợ đi về nhà, cả nhóm thanh niên cũng giải tán. Khi nghe tiếng ồn ào, ông Trần S ở gần đó đi từ trong nhà ra xem thì thấy L đang nằm trên cầu. Ông S đi lại gần rọi đèn pin vào người L xem có việc gì không thì bị C chạy tới dùng ống típ đánh một cái vào đầu ông S gây thương tích phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực B.

Hậu quả: Anh L được đem đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực B, sau đó chuyển vào điều trị tại Bệnh viện V từ ngày 05 tháng 02 năm 2019 đến ngày 08 tháng 02 năm 2019 thì tiếp tục chuyển vào Bệnh viện T điều trị đến ngày 14 tháng 02 năm 2019 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 26/TgT ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Võ Văn L là 32%.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ 01 ống típ bằng kim loại, dài 67 cm, đường kính 02 cm, đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số 44/VKSTXBĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn P, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự: phạt bị cáo Trần Văn P từ 24 đến 30 tháng tù.

Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử tịch thu, tiêu hủy 01 ống típ bằng kim loại dài 67 cm, đường kính 02 cm, đã qua sử dụng.

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhất trí với tội danh, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đã truy tố đối với bị cáo nên không có tranh luận gì.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và đến tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Vào khoảng 22 giờ ngày 04/2/2019, trong lúc xảy ra xô sát giữa hai nhóm thanh niên tại tổ dân phố N, phường Q, mặc dù không có mâu thuẫn gì nhưng khi nghe những lời lẽ khiêu khích của anh L, bị cáo P đã có hành vi dùng một ống típ bằng kim loại đánh vào phần đầu của anh Luật gây gây thương tích là 32%. Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là hoàn toàn thống nhất, phù hợp với lời khai của bị hại; những người làm chứng; các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Văn P phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an trong địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi nhưng vì nhất thời, không kiểm soát được bản thân nên đã sử dụng ống típ bằng kim loại đánh gây thương tích cho anh Luật. Vì vậy, cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để xử phạt nghiêm nhằm mục đích răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy:

Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện qua việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại; quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Liên quan trong vụ án còn có Trương Văn Đ đã có hành vi dùng cành cây đánh anh Võ Thế C. Tuy nhiên, qua xem xét dấu vết trên thân thể của anh C thì thấy không để lại thương tích gì. Mặt khác, anh C cũng không có yêu cầu xem xét xử lý hình sự đối với Trương Văn Đ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B xử phạt hành chính đối với Trương Văn Đô là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với hành vi dùng ống típ bằng kim loại để đánh ông Trần S gây thương tích 8% mà Võ Thế C đã thực hiện, xét hành vi của C đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ông S đã có đơn yêu cầu không khởi tố xử lý hình sự đối với Võ Thế C. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B ra Quyết định không khởi tố vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt áp dụng:

Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc đối bị cáo. Tuy nhiên xem xét tính chất hành vi, động cơ mục đích phạm tội cũng như quá trình nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, phù hợp với chính sách khoan hồng pháp luật hình sự cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại Võ Văn L đã thỏa thuận bị cáo bồi thường cho anh L toàn bộ chi phí liên quan đến việc điều trị thương tích mà bị cáo đã gây ra cho anh L với số tiền là 15.000.000 đồng. Bị cáo đã thực hiện xong việc bồi thường cho anh Võ Văn L. Xét sự thoả thuận đó giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được ghi nhận. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã B đã tiến hành thu giữ và chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B vật chứng là 01 ống típ bằng kim loại, dài 67 cm, đường kính 02 cm. Xét thấy, đây là vật chứng bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí:

Bị cáo Trần Văn P phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm a khoản 1 Điều 47; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; điểm a

khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Trần Văn P 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù, được trừ thời gian bị cáo bị bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2019 đến ngày 25/6/2019. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 ống típ bằng kim loại dài 67 cm, đường kính 02 cm (Vật chứng trên có các đặc điểm được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Ba Đồn với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 05 tháng 9 năm 2019)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Đối với người có mặt) hoặc trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (Đối với người vắng mặt).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn